

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 (*Sau đây viết tắt là 18/10/2022*), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 28/10/2022, đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1992, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phúc Đ và bà Dương Thị L (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/8/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn Q, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ *Người làm chứng:* Anh Trần Văn Á; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h45' ngày 01/8/2022, tổ công tác của Công an xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ tuần tra tại trục đường bê tông thuộc địa phận

thôn N, xã B, huyện L, phát hiện Trần Minh T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93F1-010.19, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của T có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng (kích thước 01x1,5cm) chứa chất bột màu trắng, dạng cục. T khai nhận đó là ma túy (loại Heroine) mua về để sử dụng. Lực lượng Công an xã B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói nilon màu trắng trong phong bì kí hiệu “QT01”.

Ngoài ra, còn thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, ốp màu xanh, mặt lưng bị vỡ; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen-trắng, biển kiểm soát 93F1-010.19.

*Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh T, cơ quan Công an không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

*Tại bản kết luận giám định số 382/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,202 (Không phẩy hai trăm linh hai) gam, loại: Heroine”*.

*Về nguồn gốc Heroine thu giữ, T khai: Khoảng 13h30’ ngày 01/8/2022, T điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn N, xã B, huyện L tìm mua ma túy về sử dụng. T mua được 01 gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, với giá là 200.000 đồng, sau đó đi về thì bị lực lượng Công an xã B phát hiện, bắt giữ.

*Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen-trắng, biển kiểm soát 93F1-010.19, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trần Văn Q, anh Q cho T mượn để đi lại, không biết mục đích phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q chiếc xe mô tô trên; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro là tài sản cá nhân của bị cáo và số Heroine hoàn trả sau giám định đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

* Quá trình điều tra Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSLN ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Trần Minh T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng, không có ý kiến thay đổi hoặc bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt

là: HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Minh T từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Minh T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào trưa ngày 01/8/2022 đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc mua và cất giấu số ma túy trên là để sử dụng cá nhân, không có mục đích nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của Trần Minh T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma túy và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 13h45' ngày 01/8/2022, tại địa phận thuộc thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Minh T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,202 (Không thấy hai trăm linh hai) gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Minh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, làm mất an

ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kỉ cương pháp luật, chuẩn mực đạo đức, lối sống, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay tại địa phương.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.
- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; ông nội bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết này cũng như yếu tố nhân thân để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với xã hội, cũng như thấy được tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên quyết định tạm giam Trần Minh Tuấn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói được hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hà Nam, là chất Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, ốp màu xanh, mặt lưng bị vỡ, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, còn giá trị sử dụng, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen-trắng, biển kiểm soát 93F1-010.19, HĐXX xác định: Đây là chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Văn Q (là anh họ bị cáo). Anh Q cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên cơ quan đã trả lại chiếc xe trên cho anh Q là phù hợp, HĐXX không đề cập.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác*: Trong vụ án này, Trần Minh T khai đã mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam. Xét thấy, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác minh, xử lý người phụ nữ này theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T **21** (*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2022.

[2] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy*: 01 phong bì niêm phong số 382/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Minh T*: 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro, số IMEI: 353232108862261. Mặt sau điện thoại bị vỡ, nứt không rõ hình. (Tiếp tục thu giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự).

(Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm*, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT-CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An